

BestGrout EP756

Vữa rót không co ngót, cường độ cao, gốc epoxy, ba thành phần

Mô tả:

BestGrout EP756 là vữa rót không co ngót, cường độ cao, gốc epoxy độ nhớt thấp, ba thành phần, không dung môi.

BestGrout EP756 là sự kết hợp giữa nhựa epoxy nguyên chất, các chất phụ gia chuyên dụng và các khoáng silicate chọn lọc đặc biệt. Khi sử dụng, chỉ cần trộn đều các thành phần theo tỷ lệ định sẵn, không cần pha chế gì thêm.

Ứng dụng:

Dùng trong các trường hợp chịu tải trọng lớn như:

- Sửa chữa bề mặt bê tông, trám các lỗ hổng.
- Chèn khớp nối, gối đỡ trong các cấu kiện lắp ghép, bê tông đúc sẵn...
- Định vị bu lông neo móng máy, bề đường ray, chèn bản mã đầu cột...
- Trong trường hợp pha màu, BestGrout EP756 được sử dụng như lớp phủ hoàn thiện bề mặt nền sàn cho mục đích chịu tải trọng, kháng hoá chất, kháng mài mòn, chịu va đập cơ học...

Ưu điểm:

- Cường độ cao, phát triển nhanh.
- Không co ngót, không nứt nẻ.
- Dễ lèn đầy vào các góc ngách, khe hẹp.
- Liên kết tốt với tất cả các bề mặt đã được làm sạch.
- Kháng hóa chất, kháng mài mòn, kháng va đập cơ học cao.
- Thân thiện với môi trường.

Thông số kỹ thuật:

Đóng gói: 25 kg/bộ

Thời gian bảo quản: 12 tháng kể từ ngày sản xuất, trong thùng nguyên còn niêm kín và lưu trữ nơi thoáng mát, khô ráo.

Màu sắc: Xám tự nhiên (có thể pha màu theo yêu cầu).

Khối lượng riêng: 2.0 ± 0.1 kg/lít (25°C) (tuỳ theo màu sắc)

Hàm lượng chất khô: 100 %

Kích thước cốt liệu: $0 \div 0.71$ mm

Môi trường thi công: Nhiệt độ tối thiểu: + 10°C (Trên nhiệt độ điểm sương ít nhất 5°C)
Nhiệt độ tối đa: + 35°C
Độ ẩm tương đối tối đa của không khí là 80%

Kháng hóa chất: Chịu được nước, dung môi, dung dịch muối phòng băng, dầu mỡ, nhiên liệu, dung dịch kiềm, dung dịch axit.

Tỷ lệ pha trộn: Xem trên bao bì

Thời gian cho phép thi công:

Nhiệt độ môi trường	+20°C	+25°C	+30°C	+35°C
Thời gian cho phép	80 phút	55 phút	30 phút	15 phút

Chỉ tiêu bền cơ (Mẫu sau 07 ngày bảo dưỡng ở 30°C):

Cường độ nén ^(*) (MPa), (Min.)	95	Cường độ uốn ^(*) (MPa), (Min.)	35
Cường độ kéo ^(*) (MPa), (Min.)	30	Cường độ bám dính ^(**)	Bê tông đứt
Độ giãn dài (%), (Min.)	0.2	Độ chảy ^(***) (mm) (Min.)	150

(*): Theo tiêu chuẩn: ASTM C942-99 mẫu 4x4x16 cm.

(**): Thử theo tiêu chuẩn: ASTM D4541-02

(***): Thử theo tiêu chuẩn: ASTM C230-99

Chỉ tiêu bền hóa (% trọng lượng tăng sau khi ngâm trong các dung dịch hóa chất ở 25°C):

Thời gian	H ₂ O	10% NaCl	10% CH ₃ COOH	10% H ₂ SO ₄	10% NaOH	10% CH ₃ OH
01 ngày	0.02	0.02	0.70	0.10	0.02	2.05
04 ngày	0.06	0.04	1.50	0.15	0.05	3.17
07 ngày	0.08	0.05	1.85	0.25	0.06	4.20

Thi công:

Điều kiện bề mặt: Bề mặt vật liệu phải đặc chắc, khô ráo (độ ẩm không quá 4%). Các vết dầu mỡ, bụi bẩn, rỉ sét, ba-vớ, vữa xi măng rơi vãi...phải được loại bỏ hoàn toàn.

Chuẩn bị thi công: Các khe hở hoặc các lỗ thủng có khả năng rò rỉ cần phải được trám bít kín bằng các vật liệu thích hợp. Trong các trường hợp phải sử dụng cốp-pha hoặc ván khuôn thì bề mặt tiếp xúc trực tiếp với vật liệu cần phải cách ly bằng lớp nhựa PE nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tháo dỡ cốp-pha sau này.

Trộn: Trước khi thi công, hai thành phần A và B phải được trộn kỹ rồi tiếp tục cho thành phần C vào theo đúng tỷ lệ bằng cần trộn có tốc độ 300 ÷ 400 vòng/phút. Thời gian trộn khoảng 05 phút hay lâu hơn cho đến khi đồng nhất.

Thi công: Sau khi trộn đều, dùng bay sắt khuấy nhẹ trong vài giây để thoát bọt khí. Sau đó, hỗn hợp được rót ngay vào vị trí cần đổ đã được chuẩn bị trước một cách liên tục nhằm duy trì áp suất cần thiết nhằm tránh hiện tượng ngậm khí trong hỗn hợp. Vật liệu tự bảo dưỡng trong vòng 07 ngày ở nhiệt độ thường (20÷40°C). Khi nhiệt độ môi trường thấp hơn 10°C thời gian tự bảo dưỡng sẽ tăng lên. Trường hợp cần sớm đưa vào sử dụng phải tiến hành sấy nóng không khí để tăng nhiệt độ.

Lưu ý:

Không sử dụng lượng vật liệu đã quá thời gian cho phép thi công. Trong trường hợp sử dụng cốp-pha, không để vật liệu tiếp xúc trực tiếp với mặt cốp-pha mà phải cách ly bằng tấm nhựa PVC hoặc PE.

Vệ sinh: Dùng vải khô lau sạch dụng cụ, thiết bị và rửa lại bằng BestThinner SC-01 trước khi hỗn hợp bắt đầu đông rắn.

An toàn: Cả ba thành phần không thuộc loại nguy hiểm, dễ cháy. Tuy nhiên, phải đảm bảo điều kiện an toàn tối thiểu khi sử dụng sản phẩm.

Miễn trừ:

Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của BESTMIX dựa trên sự hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của chúng tôi. Các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung do đó người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công của mình không. BESTMIX có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình, người sử dụng phải luôn kham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm.

PHỤ GIA & HÓA CHẤT XÂY DỰNG BESTMIX CONSTRUCTION CHEMICALS & ADMIXTURES
 PHỤ GIA BÊ TÔNG - HÓA CHẤT CHỐNG THÂM - VỮA RỖT KHÔNG CO NGÓT - SÀN PHẪM NÉN SÀN - KẾT NỐI - TRÁM BÍT - SỬA CHỮA - BẢO VỆ - HOÀN THIỆN - CONCRETE ADMIXTURE - WATERPROOFING - GROUTING - FLOORING - BONDING - SEALING - REPAIRING - PROTECTING - FINISHING